

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ GIÁO  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2020/HS-ST.  
Ngày 23-9-2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hữu Duyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Kim Niệm;

Ông Bùi Văn Quang.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Phúc Vĩnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Tuyên, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công Ki vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Văn D, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1993 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp MD, xã HT, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: Ấp 1, xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Đ, sinh năm 1966 và bà Trương Thị Nh, sinh năm 1966; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2020 cho đến nay; có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Minh K, sinh năm 1983; thường trú: Ấp HT, xã HT1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 19/6/2020, bị cáo Đỗ Văn D điều khiển xe mô tô biển số 83B3-xxxxx đi từ nhà trọ thuộc tổ A, ấp 1, xã P, huyện Phú Giáo đến thị trấn NN, huyện Phú Giáo để mua ma túy sử dụng. D sử dụng điện thoại di động Samsung màu đen số thuê bao 0857.xyxyxy gọi cho đối tượng tên V (không rõ nhân thân, lai lịch) qua số điện thoại 0968.yxyxyx hỏi mua ma túy, V đồng ý hẹn D tại cổng trường Trung học phổ thông NN để giao ma túy. Khoảng 22 giờ cùng ngày, D đứng trước cổng

trường Trung học phổ thông NN gặp V, D đưa cho V 300.000 đồng, V đưa cho D 01 bìch nylon hàn kín bên trong chứa ma túy, D bỏ bìch chứa ma túy vào túi quần trước bên phải rồi điều khiển xe mô tô về nhà trọ ở xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Khi D điều khiển xe mô tô đến đoạn đường ĐT 741 thuộc ấp 1, xã P, huyện Phú Giáo thì bị lực lượng Công an xã P kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ 01 bìch nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy).

Ngày 20/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo khám xét khẩn cấp tại nhà trọ không tên thuộc tổ A, ấp 1, xã P, huyện Phú Giáo là nơi ở của Đỗ Văn D, qua khám xét không thu giữ được vật chứng.

Bản kết luận giám định số 372/MT-PC09 ngày 26/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,1016 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ:

01 bìch nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong một phong bì, có chữ ký của đối tượng, chữ ký của cán bộ niêm phong Lê Văn M và hình dấu đỏ của Công an xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Sau khi giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương hoàn lại mẫu vật sau giám định có khối lượng: 0,0706 gam, loại Methamphetamine.

01 điện thoại di động hiệu Samsung có số thuê bao 0857818646 do Đỗ Văn D sử dụng vào việc phạm tội. 01 xe mô tô hiệu HONDA, loại WINNER biển số 83P3-xxxxx do Nguyễn Minh K, sinh năm 1983, thường trú: Xã HT1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đứng tên chủ sở hữu. Ngày 19/6/2020, bị cáo mượn xe mô tô của ông K nhưng ông K không biết D sử dụng xe vào việc phạm tội. Ngày 28/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô biển số 83P3-xxxxx cho Nguyễn Minh K.

Tại bản Cáo trạng số 77/CT-VKSPG, ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Đỗ Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Đỗ Văn D từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì thư có ký hiệu 372/PC09 niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có chữ ký của đối tượng Đỗ Văn D, khối lượng 0,0706 gam. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung (imei1: 358465/09227695/8, imei2: 358466/09/227695/6).

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn D thừa nhận khoảng 22 giờ ngày 19/6/2020 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong túi quần, khi đến đoạn đường ĐT 741 thuộc ấp 1, xã P, huyện Phú Giáo thì bị lực lượng Công an xã P kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang. Bị cáo thống nhất với kết luận của cơ quan giám định về khối lượng chất ma túy; với tội danh, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị và không có ý kiến khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Minh K vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai trong quá trình tố tụng đã thừa nhận lại xe mô tô biển số 83P3-xxxxxx nên không yêu cầu bị cáo bồi thường và cũng không có ý kiến khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đỗ Văn D: Bị cáo đã vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn D khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 19/6/2020, tại đoạn đường ĐT 741 thuộc ấp 1, xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1016 gam ma túy, loại Methamphetamine trong túi quần trước bên phải, mục đích là để sử dụng.

[3] Căn cứ Bản kết luận giám định số: 372/MT-PC09 ngày 26/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu chất màu trắng, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1016 gam, loại Methamphetamine.

[4] Hành vi của bị cáo Đỗ Văn D tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,1016 gam (Methamphetamine) nhằm mục đích sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[5] Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Đỗ Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[6] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[7] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây tổn hại đến sức khỏe của bản thân bị cáo mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác.

[8] Xét động cơ, mục đích phạm tội vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo đã bất chấp pháp luật, hậu quả gây ra cho xã hội đã thực hiện hành vi phạm tội.

[9] Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết về nhân thân, tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

[10] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có ông nội tên Đỗ

Văn Đỡm có công cách mạng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[11] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[12] Đối với người tên V đã bán ma túy cho bị cáo D, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo sẽ tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có cơ sở chấp nhận.

[13] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Minh K không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[14] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư có ký hiệu 372/PC09 niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có chữ ký của đối tượng Đỗ Văn D, khối lượng 0,0706 gam.

[15] Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung (imei1: 358465/09227695/8, imei2: 358466/09/227695/6).

[16] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn D 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20/6/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư có ký hiệu 372/PC09 niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có chữ ký của đối tượng Đỗ Văn D, khối lượng 0,0706 gam.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung (imei1: 358465/09227695/8, imei2: 358466/09/227695/6).

Các vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2020.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đỗ Văn D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án của Tòa án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương; 01
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND H. Phú Giáo; 01
- CQCSĐT Công an H. Phú Giáo; 01
- Công an huyện Phú Giáo; 01
- Chi cục THADS H. Phú Giáo; 01
- Bị cáo; người tham gia tố tụng; 02
- Lưu: HS, VP. 02

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Trần Hữu Duyên**